

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2017/HSST
Ngày 21 tháng 11 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Dương Minh Út**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Văn Tới**

Bà **Nguyễn Thị Diệp**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Phạm Tuyết Ngân** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông **Dương Việt Khái** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 71/2017/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

* *Họ và tên:* **Trần Văn U**, sinh năm 1983. Tên gọi khác: Không. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp R, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Trần Văn T, sinh năm 1948 và bà Lê Thị A, sinh năm 1948; Anh, chị, em ruột: 06 người; Vợ: Huỳnh Thị P, sinh năm 1985; Con: 02 người con tên Trần Yến N, sinh năm 2006 và Trần Yến Ng, sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không.

Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18 tháng 7 năm 2017 cho đến nay.

* *Người bị hại:* Anh **Nguyễn Hoàng H**, sinh năm 1972 (có mặt)

Trú tại: Ấp B, xã H, huyện T, tỉnh Cà Mau.

* *Người làm chứng:*

1. Chị Trần Thị S, sinh năm 1981 (có mặt)

Trú tại: Ấp B, xã H, huyện T, tỉnh Cà Mau.

2. Chị Trần Thị T, sinh năm 1986 (xin vắng mặt)

3. Anh Huỳnh Hoàng K, sinh năm 1984 (xin vắng mặt)

4. Bà Lê Thị A, sinh năm 1948 (xin vắng mặt)

5. Ông Trần Văn T, sinh năm 1948 (vắng mặt)
Cùng trú tại: Ấp R, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.
6. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1976 (vắng mặt)
Trú tại: Ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trần Văn U bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 05-5-2017 chị Trần Thị T cùng chồng là anh Huỳnh Hoàng K nảy sinh mâu thuẫn và đánh nhau bằng tay với Trần Văn U. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, anh Nguyễn Hoàng H cùng vợ là chị Trần Thị S chạy xe đến nhà ông T để hỏi thăm.

Khi đi đến nhà ông T, anh H đậu xe trước sân nhà rồi vào nói chuyện với ông T. Lúc này Trần Văn U đi đến tiếp tục cự cãi, đánh nhau với chị S và chị T. Anh H xông vào can thì Trần Văn U về nhà lấy cây dao bằng sắt đi đến xe của anh H để trước sân chém vào xe 2 – 3 cái; đồng thời dùng tay xô ngã xe và tiếp tục cầm dao đi vào nhà dọa chém thì bị anh H dùng cây gậy của ông T gạt đỡ và cùng chị S, chị T xông vào giật được cây dao của U. Sau đó, U đi sang vách nhà của ông T lượm cục gạch ống cầm trên tay trái ném trúng vào vùng trán của anh H gây thương tích, anh H được mọi người đưa đi cấp cứu.

Ngày 09-5-2017, anh Nguyễn Hoàng H có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Trần Văn U về hành vi cố ý gây thương tích.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 488 ngày 13-6-2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của Nguyễn Hoàng H như sau: Chấn thương phần mềm tạo sẹo phức tạp, rõ xấu giữa hai mày xuống sống mũi trên diện 5 x 3 cm, ảnh hưởng thẩm mỹ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại 11%.

Quá trình điều tra thu giữ: 01 cây dao bằng sắt dài 45cm, dao mũi bằng; 01 cục gạch ống lỗ tròn có chữ Gia Phát; 14 miếng vỡ gạch ống. Hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau đang quản lý.

Tại Bản cáo trạng số 73/KSĐT-TA ngày 03-10-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Trần Văn U về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát bảo vệ toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 và 2 Điều 46, Điều 47 và Điều 60 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn U mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”; Giao bị cáo Trần Văn U cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự và các Điều 584 và 590 của Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo bồi thường thiệt hại tổng số tiền 12.000.000 đồng.

Căn cứ Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao bằng sắt dài 45cm, dao mũi bằng; 01 cục gạch ống lỗ tròn có chữ Gia Phát; 14 miếng vỡ gạch ống.

Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Hoàng H yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tổng số tiền 12.000.000 đồng và xác định đến thời điểm xét xử sơ thẩm phía bị cáo đã khắc phục cho bị hại tổng số tiền 6.000.000 đồng; đồng thời yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Trần Văn U nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật hình sự, đã ăn năn hối cải và xin lỗi bị hại vì hành vi của bị cáo gây ra nên xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên; lời trình bày của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa.

XÉT THẤY:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn U đã thừa nhận toàn bộ hành vi của bị cáo đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau đã truy tố. Kết quả thẩm tra chứng cứ, lời khai của bị cáo và kết quả tranh luận tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của những người làm chứng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 05-5-2017, bị cáo Trần Văn U đã dùng viên gạch ống cầm trên tay trái ném trúng vào vùng trán của anh Nguyễn Hoàng H gây thương tích. Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 488 ngày 13-6-2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của anh H như sau: Chấn thương phần mềm tạo sẹo phức tạp, rõ xấu giữa hai mày xuống sống mũi trên diện 5 x 3 cm, ảnh hưởng thẩm mỹ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại 11%.

Bị cáo Trần Văn U dùng viên gạch ống ném gây thương tích đối với bị hại là thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm được quy định tại điểm c tiểu mục 2.2 mục 2 Phần I Nghị Quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17 tháng 4 năm 2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Khi thực hiện hành vi, bị cáo Trần Văn U đã có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và đủ khả năng nhận thức được việc dùng hung khí nguy hiểm xâm hại đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và phải chịu chế tài hình sự nghiêm khắc nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích gây thương tích cho bị hại H.

Như vậy, có đầy đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Văn U phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự đúng như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo dùng viên gạch ông là hung khí nguy hiểm ném thẳng vào trán là vùng nguy hiểm nhất và rất dễ tổn hại cho tính mạng, sức khỏe của con người. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác trái pháp luật, gây mất an ninh trật tự xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Trần Văn U là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức về hành vi của bị cáo là nguy hiểm, nhưng vì xem thường sức khỏe, tính mạng của người bị hại nên bị cáo đã bất chấp chế tài hình sự để cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm đạt được mục đích gây thương tích đối với người bị hại; hậu quả gây tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho bị hại H 11%. Hơn nữa, sau khi bị cáo Trần Văn U thực hiện hành vi đập phá xe của bị hại thì tiếp tục cầm dao đi thẳng vào nhà dọa chém và được mọi người giật lấy cây dao nhưng bị cáo không chịu chấm dứt hành vi mà đi tìm hung khí để gây thương tích cho bị hại. Điều đó thể hiện về ý chí chủ quan bị cáo Trần Văn U quyết tâm thực hiện hành vi phạm tội cho đến cùng. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật; đồng thời nhằm răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi lượng hình đối với bị cáo: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã khắc phục hậu quả cho người bị hại 6.000.000 đồng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Hơn nữa, bị cáo là lao động chính trong gia đình; vợ của bị cáo đang bị bệnh phải điều trị theo phác đồ và tái khám định kỳ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p khoản 1 và 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự xem xét áp dụng khung hình phạt liên kề nhẹ hơn trong cùng điều luật khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn U đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền chi phí điều trị, tàu xe, tiền ăn uống, tiền mất thu nhập và tiền sửa chữa xe với tổng số tiền 12.000.000 đồng. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của bị cáo, phù hợp với mức chi phí điều trị, mất thu nhập, thiệt hại thực tế về tài sản theo yêu cầu bồi thường của người bị hại và không trái với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc bị cáo Trần Văn U có trách nhiệm bồi thường cho Nguyễn Hoàng H tổng số tiền là 12.000.000 đồng, đối trừ khoản tiền khắc phục hậu quả 6.000.000 đồng; bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường 6.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: 01 cây dao bằng sắt dài 45cm, dao mũi bằng; 01 cục gạch ống lỗ tròn có chữ Gia Phát; 14 miếng vỡ gạch ống đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau quản lý. Đây là tang vật trong vụ án và hiện nay không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với Trần Thị S khai bị Trần Văn U dùng gạch đánh vào đầu hai cái và có đơn yêu cầu xử lý hình sự; bị cáo Trần Văn U còn thực hiện hành vi đập phá xe của bị hại. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa anh Nguyễn Hoàng H chỉ yêu cầu tiền sửa chữa xe; chị S không giám định thương tích và rút đơn yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên không xử lý hình sự đối với các hành vi nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Về án phí: Bị cáo Trần Văn U phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn U phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 và 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn U **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự và các Điều 584, 585 và 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Trần Văn U phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Hoàng H số tiền là 12.000.000 đồng, trừ khoản tiền khắc phục hậu quả 6.000.000 đồng (Người bị hại đã nhận); bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

Kể từ ngày bị hại Nguyễn Hoàng H có đơn yêu cầu thi hành khoản tiền bồi thường thiệt hại, nếu bị cáo Trần Văn U không tự nguyện thi hành xong, thì hàng tháng phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành án.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy: 01 cây dao bằng sắt dài 45cm, dao mũi bằng; 01 cục gạch ống lỗ tròn có chữ Gia Phát; 14 miếng vỡ gạch ống.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Trần Văn U phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Án xử sơ thẩm công khai. Bị cáo Trần Văn U và bị hại Nguyễn Hoàng H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng NV-KT TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- CAND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Bị cáo; bị hại
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Dương Minh Út